

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 6-1 TATC
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Dương Khánh Thịnh - SĐT: 0898529878

STT	TT KHỐI	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Nơi Sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú	TiH
1	6002	Đinh Nguyễn Phúc An	6-1	04/05/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Mường		Nguyễn Thanh Tuyền
2	6239	Hồ Quỳnh Anh	6-1	05/12/2011	Bắc Bình Thuận	Nữ	Kinh		Nguyễn Việt Hồng
3	6261	Nguyễn Kim Anh	6-1	01/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
4	6248	Nguyễn Ngọc Phương Anh	6-1	14/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Phan Đình Phùng
5	6224	Phạm Quỳnh Anh	6-1	10/09/2011	Thái Bình	Nữ	Kinh		Nguyễn Việt Hồng
6	6282	Trịnh Gia Bảo	6-1	21/02/2011	Hải Phòng	Nam	Kinh		Nguyễn Việt Hồng
7	6034	Bùi Hoàng Bảo Châu	6-1	15/04/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
8	6234	Nguyễn Linh Chi	6-1	22/02/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
9	6182	Đoàn Lê Khánh Đan	6-1	15/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Phan Đình Phùng
10	6185	Nguyễn Linh Đan	6-1	31/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Trần Quang Cơ
11	6240	Hồ Quang Đạt	6-1	02/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Trần Quang Cơ
12	6177	Nguyễn Triệu Hoàng Gia	6-1	19/08/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
13	6241	Trần Nam Hải	6-1	30/05/2011	Hà Nội	Nam	Kinh		Trương Quyền
14	6010	Trần Bảo Hân	6-1	25/04/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
15	6218	Đặng Vũ Khắc Huy	6-1	17/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Lương Đình Cù
16	6249	Lê Huy	6-1	30/08/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Việt Hồng
17	6214	Lê Xuân Huy	6-1	07/02/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Trần Quốc Tuấn
18	6270	Đặng Nam Khang	6-1	18/05/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Mê Linh
19	6226	Đào Đức Khang	6-1	09/11/2011	Hà Nội	Nam	Kinh		Nguyễn Việt Hồng
20	6192	Nguyễn Gia Khang	6-1	10/11/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Phan Đình Phùng
21	6126	Phạm Đoàn Phương Khanh	6-1	11/08/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
22	6184	Nguyễn Trần Nguyên Khôi	6-1	26/04/2011	Bảo Lộc	Nam	Kinh		Bạch Đằng
23	6252	Đàm Thủy Linh	6-1	02/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Dương Minh Châu
24	6015	Nguyễn Thái Trúc Linh	6-1	19/01/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
25	6213	Nguyễn Phi Long	6-1	12/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Trương Quyền
26	6203	Lê Nhật Minh	6-1	09/05/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
27	6225	Phạm Quỳnh Nga	6-1	10/09/2011	Thái Bình	Nữ	Kinh		Nguyễn Việt Hồng
28	6251	Nguyễn Khánh Nhã	6-1	17/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Phan Đình Phùng
29	6178	Trần Thiện Nhân	6-1	14/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Triệu Thị Trinh
30	6216	Trần Ngọc Đức Phát	6-1	31/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
31	6202	Lê Minh Quân	6-1	09/05/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
32	6274	Nguyễn Cao Hoàng Quân	6-1	14/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
33	6260	Nguyễn Đình Lê Quân	6-1	29/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Võ Trường Toàn
34	6277	Nguyễn Minh Quân	6-1	21/08/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Triệu Thị Trinh
35	6269	Nguyễn Ngọc Bảo Quyên	6-1	09/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Việt Hồng
36	6109	Lư Nhã Thi	6-1	06/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
37	6024	Nguyễn Phương Anh Thư	6-1	16/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
38	6279	Nguyễn Hoàng Khánh Trang	6-1	30/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
39	6231	Đinh Cao Trí	6-1	14/10/2011	Khánh Hòa	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
40	6207	Vũ Đoàn Hồng Trúc	6-1	21/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
41	6186	Trần Nhã Uyên	6-1	30/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Trần Quang Cơ
42	6194	Bùi Phạm Bạch Yến	6-1	18/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 6-2 TATC
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Trần Thị Kim Ngân - SĐT: 0986857477

STT	TT KHỐI	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Nơi Sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú	TiH
1	6003	Nguyễn Trần Hy An	6-2	23/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
2	6289	Nguyễn Trần Châu Anh	6-2	07/09/2008	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		
3	6004	Nguyễn Trần Tuấn Anh	6-2	16/04/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
4	6005	Trần Ngọc Minh Anh	6-2	21/02/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
5	6007	Trần Nguyễn Thiên Bảo	6-2	06/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
6	6033	Lương Dương Bình	6-2	16/01/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
7	6179	Trần Lê Khánh Cát	6-2	14/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Triệu Thị Trinh
8	6035	Nguyễn Minh Đăng	6-2	17/10/2011	Pleiku	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
9	6086	Nguyễn Đăng Dương	6-2	10/08/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
10	6211	Lê Bảo Hân	6-2	10/08/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
11	6036	Vũ Gia Hân	6-2	18/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
12	6039	Đặng Khải Hưng	6-2	09/09/2011	Hà Nội	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
13	6278	Trần Huy Huyền	6-2	19/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Trần Văn Đăng
14	6285	Nguyễn Đan Khanh	6-2	17/08/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		
15	6220	Nguyễn Bảo Khánh	6-2	20/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Phan Đình Phùng
16	6199	Nguyễn Phạm Đăng Khôi	6-2	21/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
17	6040	Đinh Kỳ	6-2	27/02/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
18	6253	La Ngọc Phương Linh	6-2	30/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Trần Văn Ôn
19	6181	Trần Nữ Hoàng Linh	6-2	21/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Cao Bá Quát
20	6016	Nguyễn Hoàng Thiên Long	6-2	22/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
21	6215	Nguyễn Hoàng Gia Minh	6-2	29/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Đình Chinh
22	6042	Nguyễn Ngọc Gia Mỹ	6-2	19/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
23	6254	Hồ Thị Thu Ngọc	6-2	14/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Văn Trỗi
24	6043	Mai Thùy Bảo Như	6-2	28/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
25	6129	Bùi Minh Phú	6-2	12/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
26	6223	Đỗ Thiên Phúc	6-2	27/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Phan Đình Phùng
27	6021	Trần Nguyễn Gia Phúc	6-2	06/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
28	6047	Dương Nguyễn Trung Quân	6-2	08/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
29	6200	Đồng Ngọc Phú Quý	6-2	27/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
30	6028	Nguyễn Như Quỳnh	6-2	11/09/2011	Ninh Thuận	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
31	6287	Hoàng Minh Tâm	6-2	06/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		
32	6242	Trần Ngọc Huyền Tâm	6-2	21/03/2011	Phú Yên	Nữ	Kinh		Nguyễn Việt Hồng
33	6048	Nguyễn Quốc Thắng	6-2	19/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
34	6022	Võ Thiên Thanh	6-2	28/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
35	6023	Trịnh Phương Thảo	6-2	25/03/2011	Sơn La	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
36	6191	Đoàn Thụy Bảo Trâm	6-2	09/01/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
37	6025	Nguyễn Minh Bảo Trang	6-2	06/08/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
38	6026	Trần Thị Kim Tuyền	6-2	31/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
39	6164	Vũ Cao Thiên Vĩ	6-2	12/04/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
40	6208	Lê Hải Yến	6-2	30/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
41	6105	Phan Hải Yến	6-2	06/11/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 6-3 TATC
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Võ Thùy Uyên Uyên - SĐT: 0907320010

STT	TT KHỐI	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Nơi Sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú	TiH
1	6029	Vương Hoàng Bảo An	6-3	02/11/2011	Buôn Mê Thuột	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
2	6232	Nguyễn Ngọc Bảo Anh	6-3	20/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
3	6233	Nguyễn Ngọc Tú Anh	6-3	20/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
4	6031	Trần Tuấn Anh	6-3	21/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
5	6032	Châu Minh Hoàng Bách	6-3	26/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
6	6006	Nguyễn Gia Bảo	6-3	07/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
7	6008	Nguyễn Gia Bảo Châu	6-3	17/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
8	6190	Trần Khánh Chi	6-3	08/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
9	6168	Lê Tự Cường	6-3	01/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
10	6283	Nguyễn Minh Đăng	6-3	29/11/2011	An Giang	Nam	Kinh		Long Bình A
11	6106	Vũ Minh Dũng	6-3	31/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
12	6009	Nguyễn Đường Gia Hân	6-3	29/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
13	6012	Nguyễn Trọng Hiếu	6-3	13/11/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
14	6037	Nguyễn Trí Hoàng	6-3	07/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
15	6280	Hoàng Lê Minh Huệ	6-3	01/09/2011	Đắc Lắc	Nữ	Kinh		THCS Hoàng Việt
16	6243	Hồ Văn Huy	6-3	01/01/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Việt Hồng
17	6108	Đoàn Nguyễn Ngọc Quỳnh Khanh	6-3	05/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
18	6175	Nguyễn Anh Khoa	6-3	18/05/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
19	6014	Nguyễn Anh Kiệt	6-3	20/08/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
20	6229	Bùi Nguyễn Ngọc Linh	6-3	20/04/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
21	6183	Ngô Xuân Kim Linh	6-3	05/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Lương Đình Cua
22	6041	Trần Khánh Linh	6-3	28/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
23	6107	Tạ Trúc Loan	6-3	27/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
24	6172	Lê Tự Lực	6-3	01/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
25	6017	Vũ Bá Lượng	6-3	19/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
26	6284	Trang Quốc Minh	6-3	26/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		
27	6018	Trương Lê Bảo Nghi	6-3	27/11/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
28	6019	Nguyễn Đoàn Khải Nhi	6-3	31/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
29	6044	Nguyễn Hoàng Phong	6-3	13/02/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
30	6020	Phạm Phương Phú	6-3	11/02/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
31	6210	Đỗ Thiên Phúc	6-3	23/04/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Việt Hồng
32	6046	Trần Nguyễn Như Phương	6-3	01/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
33	6206	Võ Minh Quân	6-3	20/01/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
34	6201	Đỗ Nguyễn Nhật Quyên	6-3	02/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
35	6265	Nguyễn Thanh Nhã Quỳnh	6-3	23/08/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Đinh Bộ Linh
36	6132	Lê Trọng Tân	6-3	12/08/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
37	6247	Nguyễn Tấn Thành	6-3	25/02/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Phan Đình Phùng
38	6212	Lê Bảo Trân	6-3	20/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
39	6051	Hoàng Tuyền	6-3	05/01/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
40	6080	Hoàng Vy	6-3	05/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
41	6052	Nguyễn Hải Yến	6-3	15/11/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
42	6027	Võ Mai Hoàng Yến	6-3	18/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 6-4 BÁN TRÚ
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Nguyễn Hoàng Minh Phương - SĐT: 0903721820

STT	TT KHỐI	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Nơi Sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú	TiH
1	6136	Nguyễn Tuấn An	6-4	16/02/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
2	6165	Lê Hoàng Anh	6-4	18/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
3	6120	Nguyễn Lê Đức Anh	6-4	10/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
4	6146	Phùng Ngọc Bảo Anh	6-4	11/02/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
5	6054	Trịnh Hoài Anh	6-4	05/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
6	6256	Trần Kim Ánh	6-4	02/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Trương Định
7	6271	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	6-4	07/03/2011	Hà Nội	Nữ	Kinh		Bắc Sơn
8	6084	Nguyễn Tuấn Dũng	6-4	26/05/2011	An Giang	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
9	6148	Vũ Hà Thụy Duyên	6-4	12/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
10	6222	Trần Ngọc Gia Hân	6-4	06/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
11	6268	Trần Vũ Hoàng	6-4	15/05/2011	Phú Yên	Nam	Kinh		Nguyễn Thị
12	6124	Lê Minh Anh Huy	6-4	31/08/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
13	6180	Trịnh Đăng Huy	6-4	08/01/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Trương Quyền
14	6058	Đỗ Tuấn Khang	6-4	20/08/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
15	6112	Tân Hoàng Khang	6-4	25/08/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
16	6288	Nguyễn Trung Khánh	6-4	09/10/2011		Nam			
17	6258	Nguyễn Thái Nhật Khoa	6-4	09/11/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
18	6127	Huỳnh Anh Khôi	6-4	19/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
19	6219	Nguyễn Trần Kim Khuê	6-4	01/01/2011	Khánh Hòa	Nữ	Kinh		Lương Định Của
20	6013	Lê Trung Kiên	6-4	16/02/2011	Đồng Tháp	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
21	6174	Phạm Hà Lê	6-4	24/04/2011	Hà Nội	Nữ	Kinh		Tân Sơn Nhất
22	6062	Phạm Phương Linh	6-4	22/04/2011	Quảng Ninh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
23	6090	Phạm Hoàng Long	6-4	28/05/2011	Nam Bình Thuận	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
24	6091	Bùi Hoàng Minh	6-4	27/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
25	6114	Nguyễn Bảo Ngọc Na	6-4	09/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
26	6064	Nguyễn Thịnh Nam	6-4	14/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
27	6115	Phạm Vũ Quỳnh Ngân	6-4	10/08/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
28	6263	Trần Quỳnh Xuân Nghi	6-4	03/02/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
29	6276	Trần Bảo Ngọc	6-4	01/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
30	6160	Hoàng Trọng Nguyên	6-4	25/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
31	6151	Nguyễn Trọng Nhân	6-4	09/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
32	6067	Phan Trần Bảo Như	6-4	10/01/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
33	6116	Nguyễn Hoàng Phi	6-4	30/03/2011	Quảng Ngãi	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
34	6069	Nguyễn Trọng Phúc	6-4	16/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
35	6130	Nguyễn Thành Phước	6-4	26/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
36	6071	Bùi Minh Quang	6-4	13/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
37	6098	Lương Hoàng Thông	6-4	13/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
38	6135	Nguyễn Hoàng Anh Thư	6-4	27/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
39	6001	Đỗ Ngọc Trân	6-4	27/04/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thiện Thuật
40	6050	Lê Nguyễn Hải Triều	6-4	07/02/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
41	6079	Trương Thanh Tuấn	6-4	26/05/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
42	6264	Đỗ Hoàng Khánh Vy	6-4	18/04/2011	Tây Ninh	Nữ	Kinh		Nguyễn Văn Tô

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 6-5 BÁN TRÚ
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Trần Thị Hường - SĐT: 0399941751

STT	TT KHỐI	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Nơi Sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú	TiH
1	6082	Nguyễn Vĩnh Thành An	6-5	14/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
2	6053	Mai Phạm Quỳnh Anh	6-5	07/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
3	6166	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	6-5	10/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
4	6167	Trần Nguyễn Đức Anh	6-5	25/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
5	6147	Trương Ngọc Trâm Anh	6-5	17/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
6	6138	Dương Gia Bảo	6-5	06/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
7	6238	Nguyễn Bảo Đăng	6-5	16/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Lương Định Của
8	6057	Đoàn Ánh Dương	6-5	05/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
9	6121	Võ Ngân Hà	6-5	05/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
10	6123	Nguyễn Võ Ngọc Hân	6-5	19/04/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
11	6139	Lý Gia Hào	6-5	20/02/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
12	6140	Nguyễn Đình Gia Hương	6-5	15/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
13	6228	Nguyễn Ngọc Huy	6-5	27/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Việt Hồng
14	6089	Trương Anh Huy	6-5	11/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
15	6111	Nguyễn Hoàng An Khang	6-5	07/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
16	6060	Huỳnh Minh Khoa	6-5	25/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
17	6150	Nguyễn Hoàng Đăng Khôi	6-5	10/02/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
18	6188	Phạm Trung Kiên	6-5	06/11/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Việt Hồng
19	6061	Dương Uyên Linh	6-5	29/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
20	6063	Châu Tấn Lộc	6-5	19/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
21	6245	Trần Nhật Long	6-5	02/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Tân Thới
22	6065	Phan Bảo Nam	6-5	11/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
23	6128	Võ Trường Nghĩa	6-5	20/08/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
24	6161	Phạm Anh Nguyên	6-5	15/05/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
25	6152	Đỗ Trần Quỳnh Như	6-5	17/02/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
26	6205	Ngô Hoàng Gia Phát	6-5	04/04/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
27	6094	Bùi Thanh Phong	6-5	29/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
28	6195	Trương Huy Phúc	6-5	07/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
29	6237	Nguyễn Công Hoàng Quân	6-5	27/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
30	6096	Lê Minh Quang	6-5	21/08/2011	Buôn Mê Thuột	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
31	6131	Đặng Duy Tân	6-5	24/02/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
32	6173	Đỗ Tiến Thịnh	6-5	27/10/2010	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
33	6074	Trương Hoàng Thông	6-5	16/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
34	6163	Đoàn Nguyễn Thùy Tiên	6-5	09/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
35	6101	Nguyễn Ngọc Trân	6-5	20/02/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
36	6273	Phan Võ Bá Trí	6-5	13/04/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
37	6275	Đoàn Thanh Trúc	6-5	28/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Việt Hồng
38	6189	Phạm Ngọc Cát Tường	6-5	10/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
39	6119	Tạ Ngọc Khánh Vi	6-5	01/05/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
40	6102	Phan Thế Vinh	6-5	10/04/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
41	6081	Võ Ngọc Như Ý	6-5	30/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 6-6 BÁN TRÚ
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Lê Hoàn - SĐT: 0938463677

STT	TT KHỐI	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Nơi Sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú	TiH
1	6083	Nguyễn Ngọc Gia Ân	6-6	04/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
2	6154	Nguyễn Hoàng Văn Anh	6-6	29/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
3	6155	Nguyễn Phương Anh	6-6	08/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
4	6156	Trần Nguyễn Mỹ Anh	6-6	12/05/2011	An Giang	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
5	6055	Võ Lê Quỳnh Anh	6-6	16/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
6	6286	Nguyễn Sơn Văn Bảo	6-6	09/05/2010	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		
7	6227	Phạm Tuấn Đạt	6-6	06/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
8	6056	Nguyễn Quang Duy	6-6	03/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
9	6088	Lý Thanh Hải	6-6	19/05/2011	Tiền Giang	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
10	6122	Nguyễn Trần Gia Hân	6-6	13/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
11	6149	Phạm La Khánh Hân	6-6	19/04/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
12	6169	Lý Trung Hiếu	6-6	10/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
13	6170	Châu Gia Huy	6-6	16/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
14	6157	Nguyễn Quốc Huy	6-6	12/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
15	6262	Đỗ Hoàng Khang	6-6	18/05/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Hermann Gmeiner
16	6236	Phạm Duy Khang	6-6	13/05/2011	Cà Mau	Nam	Kinh		Nguyễn Việt Hồng
17	6110	Nguyễn Như Khoa	6-6	17/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
18	6171	Phan Nguyên Khôi	6-6	25/04/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
19	6125	Nguyễn Ngọc Thiên Kim	6-6	23/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
20	6159	Phạm Hoàng Bảo Linh	6-6	10/05/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
21	6272	Lê Hiền Long	6-6	19/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Việt Hồng
22	6250	Nguyễn Quỳnh Mai	6-6	28/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
23	6066	Chế Viết Thành Nhân	6-6	08/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
24	6093	Nguyễn Hoàng Như	6-6	06/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
25	6068	Nguyễn Dương Tấn Phát	6-6	08/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
26	6255	Võ Đức Phong	6-6	20/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Phan Đình Phùng
27	6209	Vũ Thiên Phúc	6-6	13/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Trương Quyền
28	6153	Quách Nam Quân	6-6	08/04/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
29	6117	Võ Nguyễn Trúc Quỳnh	6-6	12/01/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
30	6118	Nguyễn Đình Sang	6-6	13/01/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
31	6133	Trần Minh Tấn	6-6	03/01/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
32	6073	Lương Chi Thiện	6-6	04/12/2011	Bến Tre	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
33		Trần Nguyễn Quốc Thiện	6-6	18/08/2010	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		
34	6198	Nguyễn Gia Thịnh	6-6	19/08/2011	Đồng Tháp	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
35	6099	Huỳnh Thư	6-6	16/12/2011	Cần Thơ	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
36	6134	Nguyễn Bảo Tiến	6-6	19/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
37	6144	Nguyễn Đức Trí	6-6	06/11/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
38	6077	Phạm Anh Tuấn	6-6	07/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
39	6187	Trần Nguyễn Phương Uyên	6-6	24/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
40	6266	Ngô Quang Vinh	6-6	11/05/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Trương Định
41	6104	Nguyễn Trần Tường Vy	6-6	09/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
42	6267	Nguyễn Thị Mai Yển	6-6	31/01/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Triệu Thị Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 6-7 2BUỔI
HỌC KỲ I - NĂM HỌC: 2022 - 2023

GVCN: Thái Bích Nga - SĐT: 0909553055

STT	TT KHỐI	Họ tên	Lớp	Ngày sinh	Nơi Sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi Chú	TiH
1	6281	Khuru Ngọc Khánh An	6-7	29/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
2	6235	Đàm Ngọc Trâm Anh	6-7	14/05/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
3	6137	Huỳnh Nguyễn Bảo Anh	6-7	22/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
4	6257	Lê Minh Anh	6-7	04/08/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Lương Định Của
5	6087	Trịnh Thành Đạt	6-7	11/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
6	6085	Nguyễn Dương	6-7	01/07/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
7	6176	Nguyễn Thành Duy	6-7	02/05/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Việt Hồng
8	6011	Bùi Sỹ Hiệp	6-7	01/11/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
9		Nguyễn Đoàn Minh Hy	6-7	23/10/2010	TP.Hồ Chí Minh				
10	6204	Nguyễn Đức Huy	6-7	10/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
11	6158	Nguyễn Tá Anh Huy	6-7	26/11/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
12	6038	Trần Lư Gia Huyền	6-7	27/04/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
13	6113	Trần Duy Khang	6-7	25/08/2011	Bến Tre	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
14	6059	Nguyễn Trần Ngân Khánh	6-7	12/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
15	6141	Đào Thiên Kim	6-7	08/02/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
16	6197	Lê Minh Lợi	6-7	19/11/2011	Bình Thuận	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
17	6230	Trần Hải Minh	6-7	21/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Việt Hồng
18	6143	Trần Gia Mỹ	6-7	23/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
19	6196	Đỗ Khánh Ngọc	6-7	31/03/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
20	6259	Trần Thị Thanh Nhã	6-7	10/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Việt Hồng
21	6162	Huỳnh Hữu Nhân	6-7	19/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
22	6092	Nguyễn Phương Nhi	6-7	19/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
23	6193	Đỗ Minh Phát	6-7	27/04/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
24	6095	Lê Ngọc Lan Phương	6-7	13/08/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
25	6070	Nguyễn Phan Đan Phương	6-7	14/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
26	6244	Đào Quốc Quyền	6-7	24/02/2011	Buôn Mê Thuột	Nam	Kinh		Kỳ Đồng
28	6072	Nguyễn Ngọc Linh Tâm	6-7	30/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
29	6097	Lê Phạm Trung Thành	6-7	19/10/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
30	6246	Võ Anh Thư	6-7	07/02/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Lê Thị Riêng
31	6075	Trương Minh Thuận	6-7	09/04/2011	Tây Ninh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
32	6100	Trần Ngọc Hương Trà	6-7	30/05/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
33	6076	Trương Ngọc Bảo Trân	6-7	17/06/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
35	6078	Trần Ngọc Minh Tuấn	6-7	09/04/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
36	6221	Nguyễn Ngọc Tường Vy	6-7	13/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
37	6103	Nguyễn Thụy Lan Vy	6-7	01/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Nguyễn Thanh Tuyền
38	6145	Nguyễn Trần Trúc Vy	6-7	07/09/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng
39	6217	Châu Ngọc Như Ý	6-7	19/12/2011	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh		Kỳ Đồng